

VỀ BỘ SƯU TẬP ĐĨA HÁT HIỆN ĐANG LƯU GIỮ TẠI THƯ VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ MỘT SỐ ĐỀ XUẤT TRONG VIỆC BẢO QUẢN, KHAI THÁC

TRẦN THỊ KIỀU NGÀ^(*)
NGUYỄN LÊ PHƯƠNG HOÀI^(**)

Thư viện khoa học xã hội (Thư viện KHXH) hiện đang lưu giữ bộ sưu tập đĩa hát có nội dung đa dạng không chỉ về âm nhạc mà còn nhiều chủ đề khác như tôn giáo, chính trị, ngôn ngữ, nghệ thuật... Số lượng đĩa tuy không nhiều nhưng bộ sưu tập cũng góp phần làm phong phú thêm nguồn tư liệu tại Thư viện. Trên cơ sở khảo sát thực tế và nghiên cứu nội dung bộ sưu tập đĩa hát này, các tác giả bài viết xin giới thiệu đến người dùng tin những nét độc đáo, đồng thời đưa ra một số đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả bảo quản, khai thác và phát huy giá trị bộ sưu tập trong điều kiện hiện nay ở Thư viện KHXH.

1. Âm nhạc cổ điển - chủ đề trọng tâm của bộ sưu tập

Bộ sưu tập đĩa hát hiện đang lưu giữ tại Thư viện KHXH gồm 959 đĩa (Nguyễn Lê Phương Hoài, 2012, tr.1), nội dung thuộc nhiều chủ đề khác nhau, trong đó chiếm tỷ lệ nhiều nhất phải kể đến là nhóm đĩa hát thuộc chủ đề âm nhạc cổ điển. Về hình thức, hơn 300 đĩa âm nhạc cổ điển trong bộ sưu tập đều là đĩa than. Mỗi đĩa được bảo vệ trong vỏ đĩa hoặc hộp đĩa. Trên mặt đĩa có các thông tin về tên, nội dung đĩa hát, tác giả bản nhạc/bài hát, nơi sản xuất, nhà/hãng sản xuất, năm sản xuất, kích thước đĩa, công nghệ ghi âm, công nghệ sản xuất đĩa, tốc độ quay của đĩa. Các thông tin này được thể hiện ở nhiều ngôn ngữ khác nhau như tiếng Nga, Ba

Lan, Hungary, Pháp, Anh, Tây Ban Nha. Có những đĩa, thông tin trên đĩa được ghi bằng 2 hoặc 3 thứ tiếng. Một số đĩa không có nhãn đĩa, không có tên đĩa, nội dung đĩa được viết tay. Phần lớn các đĩa được sản xuất từ trước năm 1977. Đĩa về âm nhạc cổ điển được sản xuất bởi công nghệ thu thanh analog, có âm thanh stereo hoặc stereo-mono, có kích thước đường kính đều là 12 in, tốc độ quay của đĩa là 33 vòng/phút hoặc $33\frac{1}{3}$ vòng/phút... Về nội dung, các tác phẩm trong các đĩa âm nhạc cổ điển của bộ sưu tập là do các nhà soạn nhạc tiêu biểu của các thời kỳ Baroque, Cổ điển, Lãng mạn và Hiện đại sáng tác.

^(*) và ^(**) ThS., Viện Thông tin KHXH.

*** Thời kỳ Baroque (1600-1700) hay còn gọi là thời kỳ Tiền cổ điển:** Opera xuất hiện và được ưa chuộng, bên cạnh đó là những thể loại thanh nhạc mới như cantata và oratorio. Thời kỳ này nổi lên các tên tuổi như Arcangelo Corelli, Alessandro Scarlatti, Domenico Scarlatti và Antonio Vivaldi, Dietrich Buxtehude và Heinrich Schutz, Henry Purcell, Jean Baptiste Lully, Jean Philippe Rameau và hai nhà soạn nhạc vĩ đại người Đức cuối thời Baroque là Johann Sebastian Bach và George Frideric Handel.

Nhóm các đĩa hát thuộc thời này gồm 3 đĩa của Arcangelo Corelli, 8 đĩa của Antonio Vivaldi, 16 đĩa của Johann Sebastian Bach và 4 đĩa của George Frideric Handel. Trong đó phải kể đến 4 đĩa *Tổ khúc bốn mùa* của Antonio Vivaldi (DL0125, DL0126, DS0236, DS0279), hay những bản cantata, những bài hợp xướng, những partita, passion, những tổ khúc như *Kaffee Kantate* (DL0065), tổ khúc *"The last summer rose"*, các tổ khúc cho độc tấu (DS0327) và nhiều giao hưởng khác của Johann Sebastian Bach và các tổ khúc Tây Ban Nha nổi tiếng (DS0319) của George Frideric Handel.

*** Thời kỳ cổ điển (1730-1820):** Giai đoạn phát triển đỉnh điểm của âm nhạc cổ điển thời kỳ này là vào cuối thế kỷ XVIII khi một nhóm các nhà soạn nhạc được biết đến như "Trường phái cổ điển Vienna", mà nổi bật nhất có Joseph Haydn, Wolfgang Amadues Mozart, Ludwig Van Beethoven. Bộ sưu tập có: *10 đĩa gồm các tác phẩm của Joseph Haydn* được sản xuất ở Hungary và Nga trong khoảng thời gian những năm 1970. Về nhạc thính phòng có các tứ tấu

dàn dây các cung. Về nhạc giao hưởng có các Concerto cho cello và nhà hát (DS0294), các Sonata và bản *Carnival phần 9* (DS0257); *6 đĩa của W. A. Mozart* được xuất bản ở Nga, Ba Lan, có ngôn ngữ mô tả song song 2 thứ tiếng Nga và tiếng Anh hoặc tiếng Ba Lan. Nội dung gồm các bản symphony, sonata và concerto như Symphony số 39 cung mi giáng trưởng, Symphony số 32 cung son trưởng (DS0164); các sonata viết cho flute và piano (DS0330); Các Concerto cho piano và nhà hát (DS0268); và *26 đĩa của Beethoven* trong bộ sưu tập gồm các bản tam tấu, tứ tấu, symphony và các bản sonata. Trong đó, đặc biệt kể đến các bản giao hưởng "Định mệnh", "Bi tráng", "Ánh trăng", "Khúc đam mê"; các sonata cho vĩ cầm như "Mùa xuân"; các Piano Concerto "Hoàng đế", các Violin Concerto và các khúc mở màn Overture Coriolan, Leonore, Egmont... Đây đều là những tác phẩm kiệt xuất của Beethoven.

*** Thời kỳ lãng mạn (1800-1910):** Bộ sưu tập có 86 đĩa hát của các tác giả nổi tiếng như: Franz Liszt (6 đĩa), Johannes Brahms (12 đĩa), Franz Schubert (8 đĩa), Robert Schumann (9 đĩa), Frederic Chopin (13 đĩa), Johann Strauss (2 đĩa), Alexander Borodin (3 đĩa), Antonin Dvorak (3 đĩa), Nikolai Rimsky Korsakov (5 đĩa) và Peter Tchaikovsky (25 đĩa).

Nội dung những đĩa này trong bộ sưu tập đĩa hát gồm các bản nhạc thuộc nhiều thể loại. *Giao hưởng* có thể kể tới các tác phẩm: *Giao hưởng Mùa xuân* (DL0098), *Giao hưởng Sông Rhenish* (DL0100)... của Robert Schumann; *Giao hưởng "Thế giới mới"* (DS0196) của

Antoni Dvorak; Giao hưởng “Thống thiết” (DT0022), Giao hưởng “Giấc mơ ngày mùa đông” (DT0016)... của Peter Tchaikovsky. *Giao hưởng thơ* có Giao hưởng thơ số 3 của Liszt (DL0163). *Các khúc mở màn* có 24 khúc dạo đầu dành cho piano của Chopin (DS0214) và Khúc mở màn Scherzo và Finale của Schumann (DL0157). *Các tác phẩm theo trường phái dân tộc* có các nhạc phẩm của các tên tuổi như: Frederic Chopin; Franz Liszt; Nikolai Rimsky Korsakov và Franz Schubert với các vũ khúc Hungary, các tổ khúc Tây Ban Nha (DS0231). *Opera* có 2 vở “Hồ Thiên nga” và vở “Kẹp hạt dẻ” nổi tiếng của Tchaikovsky (DS0185). *Các tác phẩm viết cho piano* gồm Các dạ khúc, Khúc luyện tập (DS0325) của Frederic Chopin; Các phân đoạn dễ cho trẻ em chơi piano (DS0354) của Robert Schumann; Tổ khúc bốn mùa (DS0198) của Peter Tchaikovsky; các Fantasy (DS0331) và các Sonata viết cho piano (DS0345) của Franz Schubert.

*** Thời kỳ hiện đại (1890-1975):** có 52 đĩa. Trong đó có 2 đĩa âm nhạc của Claude Debussy, 4 đĩa của Igor Stravinsky, 25 đĩa của Bartók Béla, 3 đĩa của Zoltan Kodaly, 10 đĩa của Dimitri Shostakovich và 9 đĩa của Sergei Prokofiev.

Claude Debussy - nhà soạn nhạc người Pháp được coi như nhà sáng tác nổi bật nhất trong trường phái âm nhạc ấn tượng. 2 đĩa âm nhạc của Debussy trong bộ sưu tập có các nhạc phẩm soạn theo ý thơ Baudelaire.

Béla Bartók - nhà soạn nhạc lớn người Hungary - được xem như nhà cách tân lớn của âm nhạc châu Âu thế kỷ XX. 25 đĩa nhạc Béla Bartók trong bộ

sưu tập có rất nhiều các sáng tác thuộc thể loại âm nhạc dân gian các nước như Hungary, Rumani... (DL0160; DL0150), các giao hưởng cho độc tấu piano, cho piano và dàn nhạc, cho bộ dây, bộ gõ (DL0149; DL0147) và các tứ tấu (DL0168), ngũ tấu (DL0165)... *Zoltán Kodály* - nhà soạn nhạc người Hungary, cùng với Béla Bartók là những nhà sáng lập nên âm nhạc dân gian Hungary. Những nhạc phẩm của Zoltán Kodály trong bộ sưu tập phải kể tới các bản viết cho piano (DL0155), tổ khúc Hary Janós (DL0153) và nhạc phẩm nổi tiếng Ave Maria (DL0151).

Igor Stravinsky - nhà soạn nhạc người Nga - nổi tiếng với 3 bản ba-lê: L'Oiseau de feu (Con chim lửa), Petrushka và Le Sacre du printemps (Nghỉ lễ mùa xuân). Bộ sưu tập có 2 đĩa nhạc phẩm balê “Nghỉ lễ mùa xuân” (DS0300; DT0032), 1 đĩa gồm các bản giao hưởng cho piano (DT0033) và 1 đĩa gồm các vũ khúc Nga (DL0122). *Dmitri Shostakovich* - nhà soạn nhạc người Nga. 10 đĩa nhạc phẩm của Shostakovich: về thính phòng có Tam tấu, tứ tấu piano (DT0026); Về giao hưởng có Giao hưởng cho violin và nhà hát (DS0207), Giao hưởng “Tháng Mười” (DS0344), Giao hưởng viết cho soprano, bass và dàn nhạc (DS0280), Giao hưởng “Năm 1905” (DS0224; DS0077; DS0078); Các bản “Trên quê hương”, “Mặt trời chiếu sáng” (DS0131); Về nhạc phim có các bản nhạc trong phim “The Gadfly” (DS0217) và nhiều bản dành cho piano, violin khác do các nghệ sĩ nổi tiếng trình bày như nghệ sĩ violin Guidon Kremer, nghệ sĩ piano Andrei Gavrilov... *Sergei Prokofiev* - nhà soạn nhạc người Nga. Các tác phẩm của ông có trong bộ sưu tập hầu hết là các bản

nhạc giao hưởng như Giao hưởng cho cello và piano (DS0303), Các tổ khúc cho cello (DS0259)...

Có thể nói, hơn 300 đĩa âm nhạc cổ điển trong bộ sưu tập đĩa hát hiện đang lưu giữ tại Thư viện KHXH đã gói gọn được 4 thời kỳ lịch sử của âm nhạc cổ điển từ thời kỳ Baroque đến thời kỳ hiện đại. Số lượng đĩa cho mỗi thời kỳ tuy không nhiều nhưng cũng hội tụ trong đó những nhạc phẩm tiêu biểu của những nhà soạn nhạc điển hình mỗi thời kỳ. Đây có thể xem là nguồn tư liệu tương đối phong phú để các nhà sưu tầm, nhà nghiên cứu âm nhạc, những cá nhân, tổ chức yêu thích tìm hiểu, nghiên cứu.

2. Các chủ đề khác - đa dạng nội dung bộ sưu tập

Khi nói đến đĩa hát, người ta thường nghĩ tới âm nhạc. Tuy nhiên trong bộ sưu tập đĩa hát hiện đang lưu giữ tại Thư viện KHXH có tới 284 đĩa có chủ đề thuộc các lĩnh vực: tôn giáo, văn học, chính trị và nội dung tổng hợp. Về mặt ngôn ngữ, 284 đĩa này đa dạng các thứ tiếng như: Việt, Nga, Đức, Anh, Ba Lan và Tây Ban Nha. Về mặt hình thức, phần lớn là đĩa nhựa, có màu xanh, đỏ, ghi, kích thước $4\frac{3}{4}$ in hoặc 7 in, tốc độ quay 33 vòng/phút hoặc $33\frac{1}{3}$ vòng/phút, công nghệ thu thanh analog, có âm thanh stereo hoặc stereo-mono. Ngoài ra còn có một số đĩa được sản xuất ở dạng đĩa than, đường kính 12 in, tốc độ 33 vòng/phút. Về mặt nội dung, gồm thể loại truyện, thơ, kịch, đĩa phục vụ tự học tiếng nước ngoài có kèm sách bài tập và hướng dẫn, bài diễn thuyết... Ngoài trừ những đĩa phục vụ học ngoại ngữ có chức năng minh họa và dẫn dắt cho người nghe bắt chước học phát âm, những đĩa còn lại ở dạng tài liệu có

những đặc trưng như sách thông thường nhưng cách thức khai thác không phải bằng mắt mà bằng tai. Đó là nghe.

* **Chủ đề chính trị - Lịch sử:** Có 11 đĩa chính trị, 18 đĩa lịch sử. Các đĩa chính trị gồm những bài diễn thuyết của Kalinin về chủ nghĩa Marx-Lenin, những bài diễn thuyết trước cử tri Nga, những bài phát biểu về tướng Antonio, những bài đọc nói về cuộc đời và sự nghiệp của Lenin. Phần lớn thông tin của 11 đĩa này mang tính ca ngợi. Chỉ có duy nhất 1 đĩa tiếng Tây Ban Nha thông tin về cuộc đời và đưa ra những nhận định về tướng Antonio - vị tướng có công lao trong cách mạng Cuba.

Các đĩa lịch sử cũng phản ánh chủ đề chính trị: 18 đĩa bằng tiếng Nga kể về tiểu sử của Lenin. Đó là những đĩa kể về cuộc đời và sự nghiệp của Lenin, ở đó, người nghe thấy được một giai đoạn phát triển lịch sử ở Nga và của Cách mạng tháng Mười Nga. Đĩa được trình bày dưới dạng nhạc kịch hoặc nghệ thuật kể chuyện.

* **Chủ đề tôn giáo:** Có 3 đĩa tiếng Việt và 1 đĩa tiếng Anh. Đĩa tiếng Việt gồm những bài kinh Adidã văn sinh, kinh Ngọc hoàng cầu bình yên duyên thọ, kinh bát nhã. Đó là những bài kinh Phật giúp văn sanh những người lâm chung, cầu những điều tốt lành cho mọi người. Đĩa tiếng Anh là những lời răn của đạo Phật trong đó những lời răn dạy tu dưỡng đạo đức của đạo Phật lại được trình bày bằng tiếng Môn-Khmer.

* **Chủ đề ngôn ngữ:** Có 147 đĩa là những bộ đĩa học tiếng Nga, tiếng Anh, tiếng Ba Lan, tiếng Việt, tiếng Trung và tiếng Đức. Các bộ đĩa đều kèm theo sách hướng dẫn học. Các đĩa trong bộ đĩa học

tiếng mang nội dung minh họa cách phát âm, hướng dẫn phát âm, ngữ điệu và dẫn tố cho người học, cá biệt có đĩa ngôn ngữ kèm theo một số tấm phim. Những nội dung đĩa học ngôn ngữ được hướng tới những đối tượng cụ thể như người mới học, tiếng Nga dành cho người Việt Nam.

* **Nội dung tổng hợp:** đó là bộ bách khoa thư Y học (Sv 54375) gồm 34 đĩa tiếng Nga.

* **Chủ đề văn học - Nghệ thuật:** Có 86 đĩa văn học và 104 đĩa nghệ thuật. Phần lớn các đĩa văn học là diễn ca các tác phẩm thơ, truyện, kịch theo lối hát cổ đào ả phiến, hát hồi tiếu hoặc ngâm theo lối ngâm thơ được các kép có tên tuổi trình bày theo nghệ thuật ca trù. Bên cạnh đó là những trích đoạn chương hồi của các diễn lệ nổi tiếng chuyển thể cho kịch, chèo, tuồng, cải lương do các nghệ sĩ nổi tiếng trước năm 1945 từ Bắc vào Nam trình bày như Truyện Kiều, Lọ nước thần, Chinh phụ ngâm... Các diễn lệ này có giá trị nhất định trong văn học và nghệ thuật tuồng cổ của Việt Nam (Ví dụ: DIS 24 Thơ “*Chiều Hồ viếng Tống Cốc*” do kép Nghị trình bày theo lối hát than gốc hạc, dàn nhạc Ly và Đức). Ngoài ra còn có truyện kể cho thiếu nhi, chuyện đọc người lớn, tác phẩm thơ, truyện kể về cuộc đời và sự nghiệp của Lenin. Những tác phẩm văn học được trình bày theo lối kể chuyện và dẫn dắt người nghe một cách nhẹ nhàng. Các tác phẩm văn học thường được các loại hình nghệ thuật chuyển thể thành các vở diễn trong nghệ thuật của mình. Do đó trong bộ sưu tập đĩa hát, chủ đề văn học lồng vào chủ đề nghệ thuật. Các đĩa chủ đề nghệ thuật, chiếm hơn 10% trong tổng số bộ

sưu tập. Đó là các loại hình nghệ thuật dân gian truyền thống của Việt Nam trước đây trên khắp ba miền, những vở nhạc kịch, những bài thơ được ngâm, kịch nói, kinh kịch được biểu diễn bằng tiếng Việt, tiếng Ba Lan, tiếng Nga, tiếng Trung Quốc. Những đĩa mang chủ đề nghệ thuật trình bày chủ yếu theo các loại hình nghệ thuật: ca trù, tuồng cổ, chèo, cải lương và một số loại hình khác.

- **Ca trù:** được trình bày trong các đĩa hát theo các lối hát. Đó là những lối hát như hát cổ đào ả phiến, hát đào thông thuộc lối hát ả đào xa xưa và nhiều lối hát của ca trù khác hiện đã mai một như hát trống quan, hát dịp đuối, hát sa lệch, hát sắp đẹp đuối. Điểm nổi trội của lối hát nói trong ca trù là có thể kết hợp văn chương nhuần nhuyễn với âm nhạc. Do đó các tác phẩm ca trù được thể hiện trong nội dung đĩa nhạc mang chủ đề nghệ thuật phần lớn là những bài thơ được trình bày theo lối hát, lối nói của ca trù. Các nghệ sĩ biểu diễn ca trù gọi là kép. Trên mặt đĩa, thông tin các lối hát do kép nào trình bày.

- **Tuồng cổ:** còn được gọi là hát bộ, hát bội hay luông tuồng. Tuồng cổ Việt Nam có hai loại gọi là tuồng pho và tuồng đồ. Tuồng pho diễn những vở theo dạng kinh điển kịch lệ. Đó là những vở được lấy từ những điển tích kinh điển trong sử sách của Trung Quốc hoặc Việt Nam. Tuồng đồ là những vở tuồng được viết bằng chữ Nôm và chữ quốc ngữ, lấy từ văn chương Việt Nam rồi cải biên thành tuồng. Tuồng đồ mang tính giải trí, hài hước và phù hợp với lối giải trí của giới bình dân. Các vở tuồng được trình bày trong những đĩa hát thuộc bộ sưu tập bao gồm cả tuồng pho và tuồng

đồ. Tuồng pho gồm các vở: Phụng Nghi Đình, Viên Môn Tiết ứng lương, Thoại Khanh - Châu Tuấn... Tuồng đồ là những vở tuồng Lam Sơn khởi nghĩa, Trưng Nữ Vương. Những vở tuồng này đều là những vở tuồng được xem là kinh điển của nghệ thuật tuồng cổ Việt Nam. Các lối hát bột, hát khách, hát nam và những lối hát khác đặc trưng của tuồng đều được biểu diễn và ghi âm trong đĩa như bộ đĩa có ký hiệu D0071: *Tống tửu đơn hùng tín*, ghi âm các lối hát trong Tuồng đồ như nói lối, hát khách, hát nam. Chính sự kinh điển của các vở diễn tuồng đã đem tới giá trị thực sự cho những đĩa tuồng trong bộ sưu tập. Những vở tuồng cổ nói trên đều được các nghệ sĩ tuồng cổ danh tiếng ở Việt Nam trước năm 1945 trình diễn.

- **Chèo:** có 20 đĩa gồm các vở chèo đặc sắc và kinh điển của nghệ thuật chèo Việt Nam như: Xúy Vân giả dại, Vẹn cả đôi đường, Lọ nước thần... Bên cạnh đó còn có vở Kim Kiều ước thệ thuộc chèo cải biên. Ngoài ra còn có cả những lối hát đặc trưng của chèo cổ như: điệu bóng mạc, điệu xa mạc. Tất cả những lối hát và vở diễn chèo trong bộ sưu tập đều thuộc chèo cổ của Việt Nam trước 1945. Hiện nay chèo trên sân khấu Việt Nam là chèo cải biên, xuất hiện vào những năm 1940 của thế kỷ trước. Chính những vở diễn và lối hát của chèo cổ trong bộ sưu tập đĩa hát đã giúp bảo tồn tinh hoa của nghệ thuật chèo truyền thống. Điều đó cho thấy giá trị thực sự của các đĩa chèo trong bộ sưu tập đĩa hát.

- **Cải lương:** là loại hình nghệ thuật truyền thống xuất hiện từ đầu thế kỷ XX - là loại hình kịch hát dựa trên dân ca đồng bằng sông Cửu Long và nhạc tế

lễ. Vọng cổ cũng được đưa vào cải lương cùng thời kỳ và đã trở thành một lối hát trong nghệ thuật cải lương. Các bài ca vọng cổ và vở cải lương nổi tiếng trước năm 1945 và là những vở kinh điển đều được phản ánh trong nội dung của các đĩa thuộc thể loại cải lương trong bộ sưu tập đĩa hát. Ở các đĩa hát, có phân biệt rõ ràng vọng cổ và cải lương. Ví dụ: DIS 47 Đất kỷ thọ hình; Tác phẩm, vọng cổ. D0081 Hoa rơi cửa phật: Vở cải lương. Trong số 37 đĩa thuộc thể loại cải lương, có tới 26 đĩa vọng cổ và 11 đĩa cải lương. Đây là những vở nổi tiếng và được xem là kinh điển của nghệ thuật cải lương như: Đêm khuya trông chồng (Dạ cổ hoài lang), Hoa rơi cửa Phật, Triệt giang...

- **Các loại hình nghệ thuật khác:** bao gồm thơ, kịch, nhạc kịch, kinh kịch.

Trong đó, **Thơ:** có 8 đĩa thơ gồm các bài thơ của Ba Lan, Việt Nam (dân tộc Tày), Nga. Những bài thơ của Ba Lan và Nga được trình bày theo thể loại nhạc kịch có chương hồi. Đó là những bài thơ ca ngợi sự hy sinh anh dũng của những chiến sĩ chống phát xít, trường ca thơ ca ngợi lãnh tụ, ca ngợi non sông đất nước, thể hiện tình yêu cuộc sống, tình yêu lứa đôi. Những bài thơ của Việt Nam được trình bày theo lối diễn ca của nghệ thuật ngâm thơ có nhạc điệu của Việt Nam bao gồm những tác phẩm thơ nổi tiếng như Chinh phụ ngâm, Truyện Kiều, được các nghệ sĩ nổi tiếng của Việt Nam trước và sau năm 1945 trình bày (Ví dụ: DV0016, Truyện Kiều, ngâm thơ: Quách Thị Hồ, đàn đáy: Đình Khắc Ban). **Kịch:** là những vở kịch chương hồi, ca ngợi cách mạng, ca ngợi công cuộc đấu tranh của dân tộc và ca ngợi lãnh tụ. Có 14 đĩa thuộc thể loại kịch cách

mạng nói trên. Đó là những vở kịch thuộc thể loại kịch phát thanh. *Nhạc kịch*: có 12 đĩa gồm những vở nhạc kịch được trình bày theo thể thơ hoặc trình bày theo kịch chương hồi bằng tiếng Nga. Nội dung những vở nhạc kịch này ca ngợi lãnh tụ, ca ngợi cuộc chiến đấu chống phát xít của nhân dân Liên Xô. *Kinh kịch*: có 2 đĩa gồm những tích cổ điển lệ và vở kịch kịch hiện đại ca ngợi tình đồng chí, Đảng Cộng sản Trung Hoa như: Tác nhân yếu tác giá dạng địch nhân, Thù hận nhập tâm yếu phát nha, Học nhĩ ta tâm hồng đảng tráng chí như cương, Huyết trái hoàn yếu huyết lai thường (KKH 16).

Tóm lại, có thể nói, bộ sưu tập đĩa hiện đang lưu giữ tại Thư viện KHXH hết sức phong phú với nhiều chủ đề. Chúng đã xóa nhòa suy nghĩ rằng đĩa hát chỉ có nội dung về âm nhạc và cho thấy rằng đĩa chỉ là vật mang tin. Nội dung của đĩa cũng phong phú và đa dạng như sách. Sự khác biệt giữa hai loại tài liệu trên chính là cách thức khai thác. Sách khai thác bằng mắt (đọc), đĩa khai thác bằng tai (nghe). Chính điều ấy tạo ra sự đa dạng và tạo hứng thú cho người dùng tin trong quá trình khai thác thông tin và học tập, nghiên cứu.

3. Thực trạng và một số đề xuất cho việc bảo quản, khai thác bộ sưu tập đĩa hát Thư viện KHXH

Qua khảo sát về công tác quản lý, khai thác bộ sưu tập đĩa hát hiện đang lưu giữ tại Thư viện KHXH, chúng tôi thấy:

- Bộ sưu tập đang được lưu giữ, bảo quản trong kho chuyên biệt với đầy đủ các thiết bị tạo nhiệt độ, độ ẩm cùng các thiết bị đảm bảo an toàn khác như hệ thống thiết bị phòng cháy chữa cháy.

- Để nâng cao hiệu quả quản lý của Thư viện cũng như phục vụ nhu cầu tra cứu của người dùng tin, Thư viện KHXH đã cho xây dựng cơ sở dữ liệu đĩa hát đầy đủ 7 yếu tố mô tả trên phần mềm CDSISIS for Window, mới đây đã tích hợp phần mềm Milenium. Người dùng tin có thể tra cứu tại hệ thống máy tính ở phòng đọc hoặc tra cứu trên trang <http://www.opac.issi.gov.vn>.

Kết quả khảo sát tình trạng vật lý của bộ sưu tập chỉ ra rằng: bộ sưu tập đang bị hư hại với những tình trạng bị nhiễm bụi, xước, mẻ, vỡ bề mặt đĩa, rách nát vỏ bọc, bong nhãn mác và nghiêm trọng hơn đó là bị nhiễm “hội chứng dấm”. 100% đĩa được khảo sát đều bị nhiễm một trong các tình trạng trên (Nguyễn Lê Phương Hoài, 2012). Đĩa bị hư hại do nhiều nguyên nhân khác nhau như do môi trường xung quanh hay do con người trong quá trình bảo quản và sử dụng làm ảnh hưởng đến đĩa... Căn cứ vào tình trạng, mức độ hư hỏng của bộ sưu tập, trên cơ sở nghiên cứu, tìm hiểu, tham khảo cách thức bảo quản, khai thác loại hình tài liệu đặc biệt này ở một số thư viện và trung tâm lưu trữ, dưới đây chúng tôi đưa ra một số đề xuất cho việc bảo quản và khai thác bộ sưu tập đĩa hát của Thư viện.

- Tạo và duy trì nhiệt độ và độ ẩm thích hợp đối với bảo quản đĩa hát:

Đĩa hát phải được bảo quản trong môi trường không có bụi, khô, ráo và ít chịu ảnh hưởng của các nguồn sáng, nguồn nhiệt. Tránh tuyệt đối ánh sáng mặt trời. Sử dụng ánh sáng nhân tạo (một cách hạn chế) trong các phòng, kho bảo quản. Bảo quản đĩa hát trong bóng tối là tốt nhất. Để tạo và duy trì môi trường khí hậu trong kho lưu trữ có thể dùng máy lạnh và máy hút ẩm.

- **Chống bụi cho đĩa hát:** Bụi hay ô nhiễm không khí trong kho lưu trữ có thể làm cho đĩa hát bị xước và phát triển nấm mốc trên bề mặt. Dùng máy hút bụi để làm sạch sàn kho bảo quản; dùng khăn lau ẩm để lau định kỳ cho sạch bụi bẩn các nắp hộp, đĩa hát nhằm loại trừ những bụi bẩn do môi trường và do con người gây ra.

- **Khắc phục “Hội chứng dấm” trên đĩa hát:** Khi đĩa hát đã bị nhiễm “Hội chứng dấm” ở những biểu hiện như bốc mùi chua như dấm, mọc tinh thể trong suốt, dính ướt, chảy thành mật màu đen, cần thiết phải đóng gói tách riêng.

- **Khử chua cho đĩa hát** bằng cách hong khô nhằm đẩy acid ra khỏi đĩa. Để hong khô đĩa hát, sử dụng những buồng kín được bố trí thông gió bằng hệ thống quạt điện thổi gió ở nhiệt độ và độ ẩm của không khí.

- **Khử nấm mốc** cho đĩa hát bằng cách lau ẩm với dung dịch isopropylalcohol hoặc lau xà phòng trung tính, lau bằng tay với têta và cồn có nồng độ 90°C khi đĩa ở dạng hư hỏng nhẹ.

- **Quản lý đĩa hát** phải chú ý những điểm sau:

+ Việc bảo quản khi nghiên cứu và trong vùng kho có ánh sáng phải chú ý những vết bẩn bên ngoài có thể dần dần tạo nên các vết xước trên đĩa.

+ Kiểm tra nhiệt độ và độ ẩm thường xuyên.

+ Khi phát hiện những hiện tượng nấm mốc trên phải tách đĩa đem đi xử lý.

- **Khai thác sử dụng** phải quy định rất rõ đối với những người muốn nghiên cứu, sử dụng như:

+ Người nghiên cứu khi muốn nghe, xem đĩa hát trích ghi những nội dung cần thiết thì phải đăng ký vào phiếu yêu cầu.

+ Cán bộ thư viện phải theo dõi việc nghe, ghi chép của người nghiên cứu và nhắc nhở khi làm không đúng quy định.

+ Trong quá trình sử dụng vận hành máy, thiết bị để đọc tài liệu dạng đĩa hát người nghiên cứu không được vận hành tự động mà phải có sự hướng dẫn của người cán bộ thư viện. Tránh máy móc bị hỏng do người sử dụng □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Sĩ Quý, Vương Toàn (2011), *Thư viện Khoa học xã hội*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
2. Hội khoa học Lịch sử Bình Dương (2012), *Lịch sử phát triển của nhạc cổ điển*, <http://www.sugia.vn/portfolio/detail/791/lich-su-phat-trien-cua-nhac-co-dien.html>. Truy cập: 9/11/2013
3. Nguyễn Lê Phương Hoài (2012), “*Báo cáo tổng quan nhiệm vụ xây dựng cơ sở dữ liệu bộ sưu tập đĩa hát*”, Báo cáo đề tài cấp cơ sở, Viện Thông tin Khoa học xã hội, Hà Nội.